*Mẫu số 40-DS*
*NQ01/2017/NQ-HĐTP*
*13/01/2017*

| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THAN UYÊN**<br>**TỈNH LAI CHÂU**<br><br>Số: 34/2017/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*Than Uyên, ngày 21 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/ 2017/ TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017 về việc: Xin ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H - sinh năm: 1978 và anh Phạm Văn Đ - sinh năm: 1977; Đều trú tại: Khu 10, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Đ;

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**a - Về quan hệ vợ chồng:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Đ;

**b - Về quan hệ con chung:**

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung chưa thành niên là cháu Phạm Ngọc Ánh, sinh ngày 12/5/2004 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Văn Đ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung chưa thành niên là cháu Phạm Ngọc Tuấn, sinh ngày 18/11/2000 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị H và anh Đ không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh Đ có quyền yêu cầu nhau cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn chị H và anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**c - Về tài sản chung và công nợ chung**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

**d - Về án phí:** Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 ( về án phí, lệ phí Toà án).

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị H nhận chịu thay cả phần án phí của anh Đ. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002727 ngày 23/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- TA tỉnh;*
*- VKS huyện TU;*
*- THA huyện TU;*
*- UBND thị trấn;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Giang Thị Vượng**